

Số: 04/2018/QĐ-TA

An Giang, ngày 05 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết khiếu nại đối với quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Bùi Thị Nguyễn
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Hằng.
3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang:

Ông Vũ Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại , tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang, địa chỉ: Ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, tiến hành phiên họp giải quyết khiếu nại đối với Quyết định của Tòa án áp dụng biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”

Theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2017/QĐ-TA ngày 03 tháng 01 năm 2018, đối với:

Người khiếu nại: Nguyễn Thanh T1. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 1984.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Đạo Phật.

Trình độ văn hóa: 8/12

Nguyên quán: X, An Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1489, hẻm 75, khóm Đ 3, phường Đ, thành phố X, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Con ông: Nguyễn Văn Q và bà: Nguyễn Thị H.

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

Cơ quan đề nghị: Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X do ông Tô Thanh T2 - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố X đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 05/9/2017)

NHẬN THẤY:

Trong văn bản đề nghị số 134 ngày 05/9/2017, Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội thành phố X, tỉnh An Giang đề nghị Tòa án nhân dân thành phố X áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1944; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 1489, hẻm 75, khóm Đ 3, phường Đ, thành phố X, tỉnh An Giang. Hiện nay không nơi cư trú ổn định. Nơi cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang với thời hạn đến 24 tháng. Lý do: Công an phường Đ, thành phố X phát hiện Nguyễn Thanh T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/6/2017.

Tại Quyết định số: 132/QĐ-TA ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố X, tỉnh An Giang quyết định:

“1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc của Nguyễn Thanh T1 là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày 16/6/2017.”

Ngoài ra Quyết định còn nêu quyền khiếu nại của người bị đề nghị, quyền kiến nghị của cơ quan đề nghị, quyền kháng nghị của Viện kiểm sát.

Ngày 15/9/2017, Nguyễn Thanh T1 có đơn khiếu nại không thừa nhận hành vi vi phạm.

Tại phiên họp hôm nay, Nguyễn Thanh T1 thay đổi yêu cầu khiếu nại: Xác nhận có nghiện ma túy, chỉ xin giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc.

Trưởng Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố X đề nghị giữ nguyên Quyết định số: 132/QĐ-TA ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH.13; đề nghị giữ nguyên Quyết định số: 132/QĐ-TA ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố X.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét khiếu nại, ý kiến của người khiếu nại và cơ quan đề nghị, nhận thấy:

- Về thủ tục khiếu nại: Nguyễn Thanh T1 khiếu nại trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên được xem xét giải quyết khiếu nại.

- Về nội dung khiếu nại: Nguyễn Thanh T1 có đơn khiếu nại không thừa nhận hành vi vi phạm. Thời điểm Công an phường Đ thử test T1 không có sử dụng ma túy; T1 có nơi cư trú ổn định tại số nhà 1489/75 khóm Đ 3, phường Đ, X, An Giang. T1 không thừa nhận các chữ ký trong Biên bản vi phạm hành chính và Biên bản xét nhiệm ma túy ngày 16/6/2017; xác nhận chữ ký tên trong Biên bản ghi lời khai ngày 16/6/2017, Bản tường trình ngày 16/6/2017 là của T1.

Xét thấy, mặc dù T1 không thừa nhận có ký tên vào Biên bản vi phạm hành chính và Biên bản xét nhiệm ma túy ngày 16/6/2017, nhưng kết quả này phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị là Biên bản ghi lời khai ngày 16/6/2017, Bản tường trình ngày 16/6/2017 của T1 (Bút lục 05,07) và Phiếu trả lời kết quả ngày 21/6/2017 của cơ sở điều trị cai nghiện ma túy trả lời Nguyễn Thanh T1 có nghiện ma túy (Bút lục 10). Mặt khác, bà Nguyễn Thị Hai là mẹ ruột của Nguyễn Thanh T1 trình bày, T1 nghiện ma túy từ năm 2006.

Ngoài ra, tại Biên bản xác minh ngày 16/8/2017 (bút lục 12), bà Nguyễn Thị H trình bày: Tháng 6/2012, nhà bà ở tại tổ 75, khóm Đ 3 bị sạt lở, gia đình bà đi ở trọ, kể từ đó, T1 đã bỏ nhà đi lang thang đến nay. Gia đình và địa phương không quản lý. Do đó, xem như T1 không nơi cư trú ổn định là căn cứ đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định tại khoản 3, Điều 3, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại khoản 1, Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (viết tắt Nghị định số 136/2016/NĐ-CP).

Khi xem xét về thời hạn áp dụng cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T1 thì phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, nhân thân người vi phạm và tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Theo hồ sơ thể hiện, Ngày 25/02/2011, Ủy ban nhân dân thành phố X ban hành Quyết định số 145/QĐ-UBND về việc đưa T1 vào cơ sở cai nghiện ma túy thời gian là 24 tháng, T1 trình bày đã chấp hành xong; đến ngày 09/5/2013, Ủy ban nhân dân thành phố X ban hành Quyết định số 522/QĐ-UBND về việc đưa T1 vào cơ sở cai nghiện ma túy thời gian là 24 tháng, T1 trình bày đã chấp hành xong ngày 09/5/2015. Đến ngày 16/6/2017, là đã hết thời gian để tính tiền sự đối với T1, nhưng qua đó cho thấy T1 có nhân thân xấu, nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không sửa chữa, không tự cai nghiện được, nên cần áp dụng thời gian cần thiết để T1 cai nghiện.

Do đó, Tòa án nhân dân thành phố X áp dụng thời gian tập trung cai nghiện đối với Nguyễn Thanh T1 là 24 tháng là có cơ sở.

Cho nên, không chấp nhận khiếu nại của Nguyễn Thanh T1, mà cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, giữ nguyên Quyết định số 132/QĐ-TA ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố X.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1, Điều 35; khoản 2, Điều 36 Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Không chấp nhận khiếu nại của Nguyễn Thanh T1, giữ nguyên Quyết định số 132/QĐ-TA ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố X.

Quyết định này là Quyết định cuối cùng, có hiệu lực thi hành ngay.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh AG;
- TAND thành phố X;
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an thành phố X;
- Trưởng phòng lao động thương binh và xã hội thành phố X;
- UBND phường Đ. thành phố X, tỉnh An Giang;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Nguyễn